

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ L
TỈNH A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2022/HS-ST
Ngày 23 tháng 3 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH A

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Xuân Loan

2. Ông Lê Thành Thật

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh A tham gia phiên tòa: Ông Võ Ngọc Mến - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh A xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2022/TLST-HS, ngày 24 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Dương Thanh C, sinh năm 1987 tại L, A. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 2, khóm Đông P, phường Đ, thành phố L, tỉnh A. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T, (chết) và bà Trần Thị L; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 17 tháng 11 năm 2020, bị Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 04 tháng 10 năm 2021 chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: Không; Nhân thân: Nhỏ sống chung với cha mẹ đến năm 06 tuổi vào sống tại Trung tâm nuôi dưỡng người già và trẻ mồ côi thành phố L, đi học hết lớp 3 thì nghỉ. Ngày 12 tháng 8 năm 2002 bị Ủy ban nhân dân tỉnh A ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng, đến ngày 08 tháng 9 năm 2004 chấp

hành xong quyết định. Ngày 23 tháng 10 năm 2019, bị Công an phường Mỹ B, thành phố L xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đã nộp phạt ngày 28 tháng 10 năm 2019.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14 tháng 11 năm 2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Dương Thanh C: Bà Bùi Trần Phú Thư - Luật sư Văn phòng Luật sư Phú Thư thuộc Đoàn Luật sư A. Có mặt.

Bị hại: Chị Nguyễn Huyền T, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Ấp R, xã Hưng M, huyện Cái N, tỉnh C. Tạm trú: 47 H, khóm 2, phường Mỹ L, thành phố L, tỉnh A. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Thanh C bị kết án 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” vào ngày 17 tháng 11 năm 2020, chưa được xóa án tích. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13 tháng 11 năm 2021 C đến quán ăn Ba H tại số 47, H, khóm 2, phường Mỹ L, thành phố L, thấy không có người trông giữ nên nảy sinh ý định trộm tài sản. Thực hiện ý định này, C vào trong quầy thu ngân mở tủ lấy 600.000 đồng của chị Nguyễn Huyền T. Sau đó, C đến Đại lý vé số của chị Lý Thị K ở khóm 2, phường Mỹ L, thành phố L mua 60 tờ vé số kiến thiết với số tiền 528.000 đồng để bán lại.

Hành vi trên của C được camera của quán ghi lại, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố L đã thu giữ đoạn video này.

Ngày 14 tháng 11 năm 2021, Dương Thanh C đến Công an phường Mỹ L đầu thú và giao nộp số tiền lấy trộm 550.000 đồng.

* Vật chứng thu giữ gồm: 01 cái nón kết màu nâu; 01 cái áo thun tay ngắn, màu trắng; 01 cái quần sọt ngắn, màu xanh; 01 đôi dép màu đen; số tiền 550.000 đồng; 01 đĩa CD lưu trữ 01 đoạn video ghi lại hình ảnh C thực hiện hành vi lấy trộm tiền tại quán ăn Ba Hiền.

* Kết luận Giám định pháp y tâm thần số 15/2022/KLGD ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ đối với Dương Thanh C, sinh năm 1987 xác định như sau:

- Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: Đang sự có bệnh lý tâm thần: Chậm phát triển tâm thần nhẹ (F70-ICD10).

- Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đang sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Cáo trạng số: 10/CT-VKSLX-HS, ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố Dương Thanh C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. L vẫn giữ quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Dương Thanh C từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

* Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái nón kết màu nâu; 01 (một) cái áo thun tay ngắn màu trắng; 01 (một) cái quần sọt ngắn màu xanh; 01 (một) đôi dép màu đen.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Dương Thanh C khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo thống nhất ý kiến phát biểu luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt.

* *Lời khai bị hại*: Chị Nguyễn Huyền T khai bị mất 600.000 đồng tại quán ăn Ba Hiền do chị quản lý đúng như nội dung vụ án đã nêu. Chị đã nhận lại 550.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại khoản tiền chênh lệch.

* *Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo C*: Hành vi của bị cáo phù hợp lời trình bày của bị hại và các vật chứng, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ. Thống nhất về hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng truy tố, không tranh luận về điều luật và khung hình phạt đại diện Viện kiểm sát trình bày. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú quy định tại điểm h, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Đề nghị Hội đồng xét xử xử mức án đầu khung hình phạt là 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại các vật dụng là tài sản cá nhân của bị cáo, vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo C thống nhất ý kiến bào chữa của Luật sư, không tranh luận với Kiểm sát viên, không bào chữa. Bị cáo ăn năn về hành vi vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng quy định pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan. Bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo không khiếu nại, không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Ý kiến đại diện Viện kiểm sát quá trình điều tra đã thu thập lời khai bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án. Xét thấy, bị hại đã cung cấp lời khai phù hợp nội dung vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ nên sự vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng việc xét xử. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp lời trình bày của bị hại và còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Đã đủ căn cứ xác định khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13 tháng 11 năm 2021, bị cáo lợi dụng sơ hở của quản lý, nhân viên quán ăn Ba Hiền tại số 47 H, khóm 2, phường Mỹ L, thành phố L để lấy trộm 600.000 đồng.

Bị cáo đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi cố ý, lén lút, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, người quản lý tài sản để lấy trộm 600.000 đồng. Do bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Ngày 13 tháng 11 năm 2021 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi lấy trộm 600.000 đồng của chị Nguyễn Huyền T là thỏa mãn các dấu hiệu cấu thành của tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “Tội trộm cắp tài sản”:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a)....;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

...
2...”.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo C tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, xét thấy, về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: Bị cáo có bệnh lý tâm thần: Chậm phát triển tâm thần nhẹ (F70-ICD10); về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận để tránh bị phát hiện khi trộm tài sản, bị cáo quan sát thấy không có người trông coi quán ăn, bị cáo mới lén lút vào lấy trộm, bị cáo biết rõ hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nhất là bị cáo vừa chấp hành xong bản án về tội “Trộm cắp tài sản” vào ngày 04 tháng 10 năm 2021, đến ngày 13 tháng 11 năm 2021 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi lấy trộm tài sản. Hành vi của bị cáo cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh, an toàn tại địa phương, gây lo lắng cho nhân dân trong bảo quản tài sản, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội.

[5] Về nhân thân bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy, ngày 12 tháng 8 năm 2002 bị cáo bị Ủy ban nhân dân tỉnh A ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng. Ngày 23 tháng 10 năm 2019, bị Công an phường Mỹ B, thành phố L xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. ngày 17 tháng 11 năm 2020 bị cáo bị xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 04 tháng 10 năm 2021 chấp hành xong hình phạt. Lẽ ra, sau khi chấp hành xong bản án về tội “Trộm cắp tài sản” bị cáo phải siêng năng lao động, chí thú làm ăn để lo tương lai bản thân. Nhưng vì muốn có tiền nhanh chóng mà không phải lao động, nên bị cáo lợi dụng sơ hở của người khác để lấy trộm tài sản. Xét thấy, mặc dù bị cáo không có tiền sự, nhưng bị kết án, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường Giáo dưỡng và bị xử phạt vi phạm hành chính, chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo tuân thủ pháp luật, đồng thời răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú, bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội

nhưng gây thiệt hại không lớn, người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình quy định tại các điểm h, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Huyền T đã nhận lại tài sản theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 16 tháng 01 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố L, không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền chênh lệch nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ gồm 01 (một) cái nón kết màu nâu, đã qua sử dụng; 01 (một) cái áo thun tay ngắn màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) cái quần sọt ngắn màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) đôi dép màu đen, đã qua sử dụng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22 tháng 3 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố L và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L.

Xét thấy, vật chứng thu giữ là đồ dùng cá nhân của bị cáo không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo C không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Dương Thanh C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Điểm đ khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Xử phạt: Bị cáo Dương Thanh C 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 11 năm 2021.

[2]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái nón kết màu nâu, đã qua sử dụng; 01 (một) cái áo thun tay ngắn màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) cái quần sọt ngắn màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) đôi dép màu đen, đã qua sử dụng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22 tháng 3 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố L và Chi cục Thi hành án dân sự Tp. L.

[3]. Về án phí: Bị cáo C không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; 7b Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh A;
- VKS ND tỉnh A;
- VKS ND Tp. L;
- Sở Tư pháp tỉnh A;
- Nhà Tạm giữ CA.TP L;
- Cơ quan THA.HS công an TP L;
- CQĐT Công an Tp. L'
- Chi cục THA DS Tp. L;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS - VP;
- Bộ phận THA.TA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoa